

Số: 452 /HD-TLĐ

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2017

CÔNG VĂN ĐẾN  
NGÀY 10/4/2017  
VÀO SỔ SỐ 592

## HƯỚNG DẪN

### Một số nội dung xây dựng Báo cáo Đại hội Công đoàn các cấp

Thực hiện Chỉ thị số 09-CT/TW ngày 17/11/2016 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về lãnh đạo đại hội công đoàn các cấp và Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII, nhiệm kỳ 2018-2023 và Kế hoạch số 52/KH-TLĐ ngày 28/11/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tổ chức Đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, nhiệm kỳ 2018 – 2023; Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam định hướng một số nội dung xây dựng báo cáo của Đại hội Công đoàn các cấp như sau:

#### I. YÊU CẦU CHUNG

- Báo cáo tổng kết phải ngắn gọn, có tính khái quát, tập trung vào các vấn đề cốt lõi của phong trào công nhân viên chức lao động và hoạt động công đoàn. Đánh giá đúng những mặt mạnh, kết quả đạt được; thẳng thắn chỉ rõ những yếu kém, hạn chế; phân tích những nguyên nhân chủ quan, khách quan, rút ra được những bài học kinh nghiệm trong công tác chỉ đạo, triển khai và tổ chức thực hiện các mặt công tác của tổ chức công đoàn.

- Tập trung đầu tư xây dựng phương hướng nhiệm kỳ mới với hệ thống mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thiết thực, phù hợp nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, nhu cầu, nguyện vọng của công nhân viên chức lao động và đoàn viên công đoàn, các định hướng Báo cáo chính trị của Đại hội XII Công đoàn Việt Nam; có tính khả thi cao. Khuyến khích xây dựng chương trình, đề án cụ thể trình Đại hội, nhằm cụ thể hơn giải pháp tổ chức thực hiện nghị quyết Đại hội.

- Báo cáo Đại hội công đoàn các cấp cần quán triệt quan điểm chỉ đạo, định hướng chung của Ban Chấp hành công đoàn cấp trên trực tiếp, có các đề xuất kiến nghị cụ thể đối với Đảng, Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

#### II. VỀ BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG BÁO CÁO CỦA BAN CHẤP HÀNH TẠI ĐẠI HỘI

Báo cáo có bố cục truyền thống, gồm 3 phần, tập trung vào các nội dung chủ yếu như sau:

**1. Phần mở đầu:** Nêu bối cảnh diễn ra đại hội.

**2. Phần thứ nhất: Đánh giá tình hình công nhân, viên chức, lao động và việc thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn nhiệm kỳ qua**

*2.1. Đánh giá tình hình công nhân, viên chức, lao động*

Tập trung phân tích, đánh giá về một số vấn đề chủ yếu của đội ngũ công nhân, viên chức, lao động về: Số lượng, cơ cấu và chất lượng (cơ cấu, trình độ học vấn, nghề nghiệp, chính trị), lao động và việc làm, tiền lương, thu nhập và đời sống (vật chất, tinh thần), nhà ở và điều kiện sống, điều kiện làm việc, quan hệ lao động, tranh chấp lao động và đình công, tình hình tư tưởng, tâm trạng.

*2.2. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết đại hội nhiệm kỳ qua*

Căn cứ nghị quyết, các chương trình hành động thực hiện nghị quyết đại hội cấp mình và 4 chương trình hành động của Tổng Liên đoàn, cụ thể hóa chỉ đạo của cấp ủy cùng cấp, công đoàn cấp trên đã đề ra để kiểm điểm, phân tích và đánh giá những kết quả đạt được trong việc thực hiện từng nhiệm vụ; những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân; rút ra những bài học kinh nghiệm.

**3. Phần thứ hai: Mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ của Công đoàn nhiệm kỳ mới - Những đề xuất và kiến nghị**

- Từ thực tiễn phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn của ngành, địa phương, các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn nghiên cứu xác định mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ của cấp mình trong nhiệm kỳ 2018-2023; lưu ý chọn lựa, cụ thể hóa những định hướng lớn dự kiến trình Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII đã được Đoàn Chủ tịch, Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn cho ý kiến (có văn bản kèm theo).

- Đề xuất, kiến nghị của cán bộ, đoàn viên công đoàn, công nhân, viên chức, lao động và các cấp công đoàn đối với chuyên môn, cấp ủy, công đoàn cấp trên.

**4. Một số vấn đề cần lưu ý:**

- Ngoài báo cáo chính của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn thực hiện một số báo cáo chuyên đề cụ thể.

- Cần có phụ lục số liệu làm rõ kết quả kèm theo báo cáo.

- Để đại hội có nhiều thời gian dành cho đại biểu thảo luận, cần có báo cáo tóm tắt để trình bày tại đại hội, báo cáo chi tiết để đại biểu nghiên cứu tại đại hội và sau đại hội (không trình bày toàn văn báo cáo chi tiết tại Đại hội).

### **III. THẢO LUẬN, LẤY Ý KIẾN ĐÓNG GÓP VÀO DỰ THẢO VĂN KIỆN ĐẠI HỘI CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN**

- Việc thảo luận, lấy ý kiến đóng góp vào dự thảo văn kiện của Đại hội cấp trên phải được tiến hành nghiêm túc, trên tinh thần thẳng thắn và trách nhiệm, nội dung phải cụ thể; đồng thời qua thảo luận các cấp công đoàn lãnh hội tư tưởng chỉ đạo của công đoàn cấp trên để cụ thể hóa vào văn kiện và nghị quyết Đại hội của cấp mình.

- Để việc thảo luận được tập trung, Công đoàn cấp trên có thể định hướng một số vấn đề trọng tâm trong thảo luận gửi kèm theo dự thảo báo cáo.

- Nội dung các bản tham luận tại đại hội không kể lễ thành tích, cần chú trọng làm rõ những kinh nghiệm, giải pháp, mô hình mới, tiêu biểu trong thực hiện nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn; những kiến nghị đề xuất. Các tham luận được đóng thành tập để lưu hành tại đại hội. Khuyến khích đại biểu phát biểu trực tiếp tại đại hội.

- Đối với các đơn vị có quy mô lớn, số lượng đại biểu dự đại hội đông có thể bố trí thời gian và địa điểm thích hợp chia các tổ thảo luận để thu được nhiều ý kiến đóng góp của đại biểu.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Với Công đoàn cấp cơ sở:**

Ban Chấp hành công đoàn cơ sở xây dựng dự thảo báo cáo, tổ chức lấy ý kiến rộng rãi trong đoàn viên, công nhân lao động trong đơn vị, xin ý kiến công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, cấp ủy đồng cấp (nếu có) trước khi trình ra Đại hội.

#### **2. Đối với công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn:**

- Căn cứ nội dung định hướng của Tổng Liên đoàn, xây dựng văn bản hướng dẫn và triển khai đối với các cấp công đoàn trực thuộc.

- Xây dựng dự thảo báo cáo Đại hội công đoàn; tổ chức cho đoàn viên, người lao động các cấp công đoàn trực thuộc nghiên cứu và góp ý vào dự thảo Báo cáo.

- Tổng hợp báo cáo đóng góp ý kiến của đoàn viên, công nhân, viên chức lao động tại đại hội công đoàn cấp dưới; hoàn chỉnh báo cáo chính thức trình tại Đại hội Công đoàn cấp mình.

Dự thảo Báo cáo Đại hội của các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành trung ương và tương đương, Công đoàn Tổng công ty trực thuộc Tổng Liên đoàn gửi về Văn phòng Tổng Liên đoàn trước ngày **15/01/2018** (địa chỉ hộp thư: [tonghoptld@gmail.com](mailto:tonghoptld@gmail.com)) kèm Bảng số liệu thống

kê (Ban hành theo Quyết định số 1454/QĐ-TLĐ ngày 28/11/2014 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, trong đó số liệu trong phụ lục được tính trong 5 năm là 2013, 2014, 2015, 2016 và 2017) để phục vụ công tác xây dựng Báo cáo chính trị của Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (qua phòng Tổng hợp, Văn phòng Tổng Liên đoàn; số điện thoại: 04.39424720) để được giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Đoàn Chủ tịch TLD;
- Các LĐLĐ tỉnh, TP, CĐ ngành TW, CĐ Tổng Cty trực thuộc TLD;
- Các ban, đơn vị trực thuộc TLD;
- Lưu: Văn thư, Tổng hợp.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**



**Trần Thanh Hải**

**VĂN PHÒNG**

**MỘT SỐ ĐỊNH HƯỚNG LỚN**

**Về nội dung dự kiến trình Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XII**

*(Kèm theo Hướng dẫn số: 452 /HD-TLĐ ngày 05 tháng 4 năm 2017 để tham khảo)*

**1. Mục tiêu tổng quát**

Tập trung đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam theo hướng thiết thực hiệu quả; xác định rõ nhiệm vụ của mỗi cấp công đoàn; chú trọng đại diện chăm lo, bảo vệ đối với người lao động; tăng cường phát triển lợi ích đoàn viên, lấy lợi ích làm điểm tập hợp thu hút đoàn viên và người lao động; hoàn thiện phương thức hoạt động phục vụ, phát huy vai trò tập thể đoàn viên tham gia xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; tích cực xây dựng quan hệ lao động tiến bộ, hài hòa và ổn định; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn; tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; tăng cường xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

**2. Nhiệm vụ tổng quát**

(1) Huy động sức mạnh toàn diện trong việc đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên và người lao động; đẩy mạnh việc thương lượng, ký kết, giám sát thực hiện thỏa ước lao động tập thể; chủ động nghiên cứu, tham gia xây dựng và hoàn thiện chính sách, pháp luật; thường xuyên đối thoại, lắng nghe, tiếp thu ý kiến, phối hợp giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc và yêu cầu chính đáng của đoàn viên, người lao động; chủ động tham gia thanh tra, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện chế độ, chính sách liên quan; tích cực tham gia xây dựng và thực hiện dân chủ tại cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp; xây dựng mối quan hệ lao động hài hòa, tiến bộ trong doanh nghiệp; tăng cường hiệu quả hoạt động tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý; tập trung nâng cao vai trò đại diện, khởi kiện và tham gia tố tụng lao động tại tòa án. Nâng cao chất lượng công tác an toàn, vệ sinh lao động, đảm bảo điều kiện lao việc, lao động của cán bộ, công nhân, viên chức, lao động.

(2) Đẩy mạnh chăm lo lợi ích thiết thực cho đoàn viên và người lao động; tiếp tục phát huy hiệu quả các chương trình, kế hoạch hoạt động chăm lo do Công đoàn tổ chức; phát triển lợi ích cho đoàn viên thông qua các chương trình ưu đãi đoàn viên; quan tâm chăm lo xây dựng các thiết chế văn hóa nhà ở, nhà trẻ mẫu giáo cho đoàn viên và người lao động; từng bước làm rõ tạo sự khác biệt về lợi ích đối với người lao động là đoàn viên công đoàn và người lao động chưa phải là đoàn viên công đoàn.

(3) Đổi mới nội dung, hình thức tổ chức các phong trào thi đua theo hướng thiết thực hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng loại hình công đoàn cơ sở; phát huy trí tuệ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tạo sự đổi mới đột phá trong phong trào; trân trọng, tôn vinh, khen thưởng kịp thời tạo động lực thúc đẩy cán bộ, đoàn viên, người lao động hăng hái thi đua lao động sản xuất góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu phát triển kinh tế xã hội của đất nước.

(4) Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động của tổ chức công đoàn; chú trọng các hoạt động nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động cho đoàn viên, người lao động. Xây dựng môi trường văn hóa, đời sống văn hóa lành mạnh trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, khu công nghiệp, khu chế xuất; Tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh; chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền đồng cấp về những vấn đề mới, diễn biến mới trong phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động công đoàn.

(5) Tiếp tục sắp xếp, đổi mới tổ chức, phân định rõ nhiệm vụ của mỗi cấp công đoàn theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn; đổi mới cách thức đánh giá phân loại chất lượng hoạt động của tổ chức công đoàn các cấp; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền phát triển đoàn viên đi đôi với tăng cường quản lý đoàn viên, nâng cao chất lượng đoàn viên, xây dựng tổ chức Công đoàn Việt Nam vững mạnh.

(6) Tiếp tục đổi mới nâng cao hiệu quả công tác nữ công; củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của Ban Nữ công công đoàn các cấp để làm tốt vai trò tham mưu cho ban chấp hành công đoàn cùng cấp về công tác vận động nữ công nhân, viên chức, lao động và bình đẳng giới.

(7) Đổi mới, công tác giao dự toán, quản lý thu - chi tài chính công đoàn các cấp; phân bổ hợp lý nguồn tài chính và giám sát chặt chẽ hoạt động đầu tư; thực hiện tự chủ về tài chính cho các đơn vị hành chính sự nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động kinh tế của công đoàn, từ đó tạo nguồn lực đủ mạnh đảm bảo cho các hoạt động của tổ chức công đoàn trong tình hình mới.

(8) Chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn hỗ trợ; tham gia và phát huy vai trò trong quan hệ đa phương góp phần nâng cao vị thế công đoàn Việt Nam thông qua hoạt động đối ngoại.

(9) Đẩy mạnh hoạt động của Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp, nhất là công tác kiểm tra tài chính công đoàn. Kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, hành vi tham nhũng, lãng phí; tiến hành kỷ luật với cán bộ, đoàn viên sai phạm.

(10) Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện, tập trung đổi mới tổ chức, nội dung, phương thức hoạt động Công đoàn; tập trung phục vụ hoạt động công đoàn cơ sở, lấy đoàn viên, người lao động làm trung tâm tổ chức và hoạt động Công đoàn; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ

thông tin vào hoạt động công đoàn các cấp; tiếp tục cải cách hành chính trong hoạt động công đoàn.

### **3. Các chỉ tiêu chủ yếu**

#### ***3.1. Chỉ tiêu thuộc trách nhiệm trực tiếp của tổ chức Công đoàn***

- Phân đấu phát triển, kết nạp mới 3 triệu đoàn viên công đoàn giai đoạn 2018- 2023.

- Phân đấu 95% đơn vị, doanh nghiệp đủ điều kiện thành lập được tổ chức công đoàn, trong đó 100% đơn vị, doanh nghiệp hoạt động trong các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu công nghệ cao đủ điều kiện thành lập được tổ chức công đoàn. Phân đấu ở đâu có công nhân lao động ở đó có tổ chức hoặc hoạt động của Công đoàn Việt Nam.

- Phân đấu 85% Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và Công đoàn cấp trên đủ tiêu chuẩn xếp loại tốt. Phân đấu 85% trở lên số công đoàn cơ sở khu vực nhà nước, 55% công đoàn cơ sở khu vực ngoài nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đủ tiêu chuẩn công đoàn cơ sở vững mạnh.

- Hằng năm bình quân mỗi công đoàn cơ sở bồi dưỡng, giới thiệu ít nhất 01 đoàn viên công đoàn ưu tú cho Đảng xem xét kết nạp.

- Phân đấu thành lập ban nữ công quần chúng ở 60% công đoàn cơ sở đủ điều kiện thành lập ban nữ công quần chúng theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

- Triển khai đầu tư xây dựng các thiết chế của tổ chức công đoàn tối thiểu tại 50 khu công nghiệp, khu chế xuất.

- Phân đấu thu tài chính công đoàn đạt 90% so với với số phải thu kinh phí công đoàn và đoàn phí theo qui định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

- Mỗi Trung tâm, văn phòng tư vấn pháp luật của Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố có ít nhất 01 cán bộ được đào tạo trình độ luật sư.

#### ***3.2. Chỉ tiêu tổ chức Công đoàn phối hợp thực hiện***

- Chỉ tiêu về thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở: 98% trở lên số cơ quan, đơn vị có ban hành Quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan, đơn vị; có 95% trở lên số cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị CBCC; 95% trở lên số doanh nghiệp nhà nước tổ chức Hội nghị người lao động; 80% trở lên số doanh nghiệp nhà nước tổ chức đối thoại tại nơi làm việc; 70% trở lên số doanh nghiệp ngoài nhà nước tổ chức Hội nghị người lao động; 70% trở lên số doanh nghiệp có tổ chức công đoàn xây dựng và ban hành được quy chế đối thoại tại doanh nghiệp và tổ chức đối thoại tại nơi làm việc.

- Chỉ tiêu về thỏa ước lao động tập thể: 100% doanh nghiệp nhà nước, 70% doanh nghiệp ngoài nhà nước có thương lượng và ký kết thỏa ước lao động

tập thể, 70% các bản thỏa ước lao động tập thể đã ký kết có nhiều nội dung cao hơn luật và có lợi hơn cho đoàn viên và người lao động, trong đó có ít nhất 35% bản thỏa ước lao động tập thể đạt loại A.

- 100% các Liên đoàn lao động tỉnh, thành phố và Công đoàn ngành, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thực hiện công tác hỗ trợ pháp lý, khởi kiện và đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên công đoàn tại Tòa án.

- Hàng năm có trên 80% số đoàn viên, người lao động được học tập, tuyên truyền, phổ biến các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Công đoàn.

- Vận động từ 65% trở lên số đoàn viên và người lao động học tập nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp và kỷ luật lao động.

#### **4. Đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ đại diện bảo vệ quyền lợi hợp pháp chính đáng của đoàn viên và người lao động**

- Đổi mới phương thức tham gia xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách liên quan đến công nhân viên chức, người lao động: Phân loại chính sách, pháp luật có nội dung liên quan đến quyền, lợi ích của người lao động, quyền, trách nhiệm của Công đoàn theo từng cấp độ quan trọng; thông qua đó xác định phương thức, đầu tư nguồn lực tổ chức nghiên cứu phù hợp với từng cấp độ quan trọng tương ứng. Chủ động tổ chức nghiên cứu dự báo đối với từng nhóm chính sách có liên quan đến quyền, lợi ích của người lao động; đẩy mạnh thiết lập kho dữ liệu điện tử, sử dụng hệ thống mạng truyền thông để nhận và chia sẻ thông tin giữa các cấp công đoàn từ cơ sở tới Trung ương; tăng cường sử dụng chuyên gia, công tác viên có kiến thức, kinh nghiệm chuyên môn sâu tham gia nghiên cứu, tham mưu cho Đoàn chủ tịch tham gia xây dựng chính sách (Hình thành Ban tư vấn về chính sách pháp luật).

- Tập trung nâng cao chất lượng đối thoại tại doanh nghiệp. Chủ động tham mưu đề xuất với cấp ủy, chuyên môn đồng cấp trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đối thoại tại doanh nghiệp; đẩy mạnh tuyên truyền dưới nhiều hình thức để cán bộ công đoàn cơ sở, người lao động và người sử dụng lao động nhận thức được lợi ích và trách nhiệm tổ chức đối thoại tại doanh nghiệp; không ngừng nâng cao chất lượng và năng lực cho thành viên đối thoại và tổ đối thoại; tăng cường tổ chức tư vấn, giúp đỡ hỗ trợ công đoàn cơ sở trong quá trình tổ chức đối thoại tại doanh nghiệp. Xây dựng các mô hình đối thoại các bên trong khu công nghiệp, khu chế xuất, cấp quận, huyện và cấp tỉnh, thành phố, Công đoàn ngành Trung ương.

- Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện thỏa ước lao động tập thể DN, tập trung thương lượng về tiền lương và những vấn đề cơ bản về quyền làm việc an toàn, phúc lợi tiến bộ. Xây dựng và hoàn thiện thư viện thỏa ước lao động tập thể của Công đoàn Việt Nam. Thúc đẩy công tác thương



lượng và ký kết các loại thỏa ước lao động tập thể khác: nhóm doanh nghiệp, ngành, địa phương và quốc gia.

- Chủ động nâng cao chất lượng hoạt động tham gia kiểm tra, thanh tra, giám sát, phản biện xã hội; có giải pháp giải quyết kịp thời những bức xúc, đề xuất, kiến nghị của đoàn viên, người lao động, cơ sở.

- Tập trung đầu tư nâng cao năng lực hoạt động của các Trung tâm, văn phòng TVPL thực hiện khởi kiện, đại diện tham gia tố tụng tại tòa án theo quy định của pháp luật.

- Đẩy mạnh nâng cao chất lượng công tác an toàn, vệ sinh lao động, đảm bảo điều kiện lao động, việc làm xanh, tăng trưởng xanh cho đoàn viên và người lao động.

### **5. Đẩy mạnh chăm lo lợi ích thiết thực cho đoàn viên và người lao động**

- Nghiên cứu xác định các lợi ích cơ bản của đoàn viên công đoàn và người lao động”. Đổi mới căn bản hoạt động chăm lo cho đoàn viên, người lao động theo hướng đảm bảo quyền an sinh xã hội cho đoàn viên, người lao động và tạo sự khác biệt về quyền, lợi ích của đoàn viên công đoàn. Tập trung tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án “Đầu tư xây dựng các thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất”.

- Phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ trợ vốn cho công nhân, lao động nghèo tự tạo việc làm, Quỹ Quốc gia giải quyết việc làm, trong đó quan tâm đối tượng là đoàn viên Công đoàn. Nghiên cứu mở rộng đối tượng của chương trình “Nhà ở Mái ấm Công đoàn”. Tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động xã hội của tổ chức Công đoàn nhằm nâng cao vị thế của tổ chức Công đoàn.

- Nâng cao chất lượng các đơn vị dạy nghề theo hướng gắn kết với nghiên cứu khoa học, sản xuất kinh doanh và nhu cầu của thị trường lao động.

### **6. Đổi mới và nâng cao hiệu quả các phong trào thi đua, góp phần tích cực vào sự phát triển kinh tế- xã hội của đất nước**

- Đổi mới công tác thi đua khen thưởng phù hợp với yêu cầu hội nhập và phát triển đất nước. Tiến hành đổi mới nội dung, cách thức tổ chức các phong trào thi đua trong cán bộ, đoàn viên, người lao động và hoạt động Công đoàn, trọng tâm là phong trào “Lao động giỏi”, “Lao động sáng tạo” phù hợp thực tiễn từng ngành, lĩnh vực, địa phương, doanh nghiệp.

Trong các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp phong trào thi đua tập trung vào việc nâng cao chất lượng công tác, nghiên cứu, tham mưu xây dựng cơ chế chính sách pháp luật, đẩy mạnh việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo tinh thần Chỉ thị số 05/CT-BCT của Bộ Chính trị gắn với cuộc vận động xây dựng người cán bộ, công chức, viên chức “Trung thành, sáng tạo, tận tụy, liêm chính” nhằm góp phần thiết thực trong thực hiện thành công “Chính phủ kiến tạo, liêm chính, hành động quyết liệt, phục vụ doanh nghiệp, phục vụ nhân dân”.

Trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh với phong trào “ Phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật”, “luyện tay nghề, thi thợ giỏi”, “kinh doanh giỏi, quản lý tốt” “Xanh, sạch, đẹp, bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động”; phong trào “Mỗi kỹ sư một đề tài, mỗi Tổ công đoàn một sáng kiến”, phong trào “ba tốt” (quản lý vật tư tốt, làm kế hoạch tốt, tổ chức lao động tốt)... đồng thời lựa chọn phát động các phong trào thi đua phù hợp, gắn liền với nhiệm vụ chính trị, sản xuất kinh doanh của ngành, địa phương, doanh nghiệp góp phần trực tiếp thúc đẩy sự phát triển của ngành, địa phương, doanh nghiệp.

- Nghiên cứu rút ngắn thời gian tổ chức Giải thưởng Nguyễn Đức Cảnh (5 năm 2 lần); hình thành giải thưởng tôn vinh cán bộ công đoàn cơ sở tiêu biểu xuất sắc hàng năm vào dịp 28/7.

- Chú trọng phát hiện khen thưởng kịp thời, khen thưởng đột xuất đối với những tập thể nhỏ, tập thể và cá nhân trong khu vực sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước, người trực tiếp lao động sản xuất, công tác; thực hiện tốt công tác nhân rộng điển hình tiên tiến và tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, phản biện về công tác thi đua, khen thưởng.

### **7. Đổi mới công tác tuyên truyền, vận động; nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp, tác phong công nghiệp, kỷ luật lao động của đoàn viên và người lao động, góp phần xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam lớn mạnh**

- Nâng cao bản lĩnh chính trị, ý thức pháp luật, trình độ nghề nghiệp; nhận thức về quyền, trách nhiệm của công đoàn và của đoàn viên cho cán bộ, đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động. Tập trung xây dựng và triển khai Đề án “Tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho công nhân lao động trong các khu công nghiệp, khu chế xuất”.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông về phong trào công nhân, viên chức, lao động và hoạt động Công đoàn; xây dựng hình ảnh và uy tín của tổ chức công đoàn và đoàn viên công đoàn trong công nhân lao động và toàn thể xã hội. Chú trọng công tác định hướng thông tin trên Internet. Chủ động tiếp cận và sử dụng các phương tiện truyền thông mới.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động trong Tháng công nhân hàng năm để đoàn viên, công nhân, lao động có “Quyền lợi đảm bảo, phúc lợi tốt hơn”.

- Kiên trì, linh hoạt và sáng tạo trong việc tiếp tục đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động. Kịp thời dự báo, nắm bắt dư luận xã hội, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của công nhân, viên chức, lao động; chủ động đề xuất, kiến nghị với Đảng, Nhà nước xây dựng cơ chế chính sách, pháp luật nhằm chăm lo tốt hơn đời sống vật chất, tinh thần cho công nhân, viên chức, lao động. Kiên quyết đấu tranh làm thất bại âm mưu và hoạt động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch.

- Triển khai có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng về xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam gắn với thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong công nhân, viên chức, lao động. Tổ chức thực hiện tốt Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị-xã hội và nhân dân góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; chú trọng công tác giới thiệu phát triển đảng viên nhất là trong các doanh nghiệp khu vực ngoài Nhà nước.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng, người sử dụng lao động vận động đoàn viên, người lao động tích cực học tập nâng cao trình độ học vấn, kỹ năng nghề nghiệp, ý thức pháp luật góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của các Nhà văn hóa, Cung văn hóa, câu lạc bộ công nhân; triển khai có hiệu quả Chỉ thị 52-CT/TW của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác nâng cao đời sống tinh thần cho công nhân lao động khu công nghiệp, khu chế xuất”; tổ chức sắp xếp, trưng bày hiện vật, đón công nhân, viên chức, lao động đến tham quan, nghiên cứu, học tập và từng bước đa dạng hóa các hoạt động của Bảo tàng Công nhân và Công đoàn.

- Đẩy mạnh công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận, cung cấp các luận cứ khoa học, lý luận trong việc tham gia xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật, cũng như hoạt động Công đoàn. Nâng cao chất lượng cơ quan nghiên cứu, đầu tư thích đáng cho việc xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ nghiên cứu về giai cấp công nhân, hoạt động công đoàn.

## **8. Xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa**

*Đổi mới mô hình tổ chức các cấp công đoàn.*

- Đổi mới mô hình tổ chức các cấp công đoàn theo hướng lấy đoàn viên và người lao động làm trung tâm để xác định nhiệm vụ của các cấp công đoàn, nhằm nâng cao chất lượng hoạt động, mang lại nhiều lợi ích tốt hơn cho đoàn viên, người lao động. Sắp xếp mô hình tổ chức phù hợp với quá trình đổi mới mô hình quản lý doanh nghiệp nhà nước; theo quy mô đoàn viên, công đoàn cơ sở; vị trí, tầm quan trọng trong nền kinh tế quốc dân. Giảm bớt tổ chức trung gian ở công đoàn cơ sở, đặc biệt là công đoàn cơ sở doanh nghiệp.

- Xây dựng bộ máy cơ quan công đoàn các cấp theo vị trí việc làm, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Sử dụng hiệu quả số lượng cán bộ công đoàn chuyên trách theo số lượng đoàn viên, người lao động, tình hình quan hệ lao động. Sắp xếp các Ban nghiệp vụ cơ quan công đoàn, đảm bảo không chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; nâng cao năng lực tham mưu, điều hành hoạt động; tổ chức lại các đơn vị trực thuộc đảm bảo tinh gọn hiệu quả, tự chủ, tự chịu trách nhiệm theo quy định. Ban Chấp hành công đoàn ngành chỉ cơ cấu đoàn viên, cán bộ trực tiếp quản lý.

- Thí điểm mô hình tổ chức mềm do công đoàn bảo trợ, quản lý theo hướng tập hợp người lao động ở nhiều doanh nghiệp, cùng ngành nghề; lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài.

*Đổi mới nhiệm vụ của các cấp công đoàn.*

- Phân định rõ nhiệm vụ của mỗi cấp công đoàn, theo hướng rõ việc của từng cấp với mục tiêu vì lợi ích đoàn viên và người lao động.

- Xác định rõ đối tượng tập hợp của từng loại hình công đoàn các cấp, tránh trùng chéo về đối tượng tập hợp, để các cấp công đoàn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm theo thứ tự ưu tiên, giảm bớt các nhiệm vụ ít hoặc không liên quan đến quan hệ lao động và hoạt động công đoàn. Tập trung thực hiện nhiệm vụ đại diện bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của đoàn viên, người lao động; tham gia nâng cao phúc lợi của đoàn viên, người lao động; xây dựng các thiết chế nhằm chăm lo ngày càng tốt hơn các nhu cầu chính đáng của đoàn viên, người lao động.

- Tập trung thực hiện vai trò định hướng, điều phối hoạt động và xử lý tình huống của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; phát huy vai trò chủ động quyết định hoạt động của Ban Chấp hành công đoàn các cấp. Tăng cường phân công cán bộ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở bám địa bàn, kịp thời nắm bắt thông tin, trực tiếp hỗ trợ công đoàn cơ sở, đoàn viên và người lao động trong phạm vi quyền và trách nhiệm của công đoàn cấp trên theo quy định.

*Tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ.*

- Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn có bản lĩnh chính trị vững vàng, đủ năng lực, trình độ hoàn thành nhiệm vụ, tâm huyết, nhiệt tình với công việc, vững vàng trước mọi khó khăn, thách thức; từng bước hình thành lực lượng cán bộ chuyên gia công đoàn, cán bộ công đoàn chuyên trách cơ sở tinh nhuệ, đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi tình hình mới. Xây dựng đội ngũ các chuyên gia về tổ chức đối thoại, thương lượng tập thể, bảo vệ trước tòa án, phát triển đoàn viên để trực tiếp tư vấn, hỗ trợ, giúp đỡ công đoàn cơ sở.

- Xây dựng cơ chế đánh giá, kiểm soát thực thi nhiệm vụ của cán bộ công đoàn; rà soát, sửa đổi, bổ sung chính sách cán bộ công đoàn.

- Đổi mới công tác tiếp nhận, tuyển dụng cán bộ công đoàn. Thực hiện quy hoạch cán bộ theo hướng động và mở, đảm bảo tính liên thông; gắn quy hoạch và đào tạo, bồi dưỡng cán bộ; ưu tiên quy hoạch cán bộ đạt chuẩn, trải qua hoạt động phong trào công nhân và hoạt động công đoàn. Thực hiện luân chuyển cán bộ công đoàn; chú trọng nguồn cán bộ trẻ, cán bộ nữ có triển vọng, được rèn luyện thực tiễn để chuẩn bị giới thiệu bầu cử, bổ nhiệm vào các chức vụ lãnh đạo quản lý cao hơn theo yêu cầu.

- Xây dựng giải thưởng cán bộ công đoàn để tôn vinh người có nhiều sáng kiến, sáng tạo đổi mới nâng cao hiệu quả hoạt động Công đoàn.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng gắn với công tác quy hoạch, sử dụng cán bộ công đoàn các cấp. Đổi mới nội dung, phương

pháp, hình thức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ từ cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên; đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh cán bộ, gắn lý thuyết với thực hành và kỹ năng xử lý những tình huống nảy sinh trong thực tiễn đối với từng chức danh, từng lĩnh vực công tác của cán bộ. Đa dạng hoá các hình thức đào tạo, bồi dưỡng cho phù hợp với lĩnh vực công tác của cán bộ. Bồi dưỡng kiến thức về phương pháp tư duy và tầm nhìn chiến lược, nâng cao nhận thức và giải pháp ứng xử, đề phòng, giải quyết các vấn đề mới nảy sinh đối với cán bộ lãnh đạo chủ chốt từ cấp trên trực tiếp cơ sở trở lên. Đẩy mạnh việc cập nhật kiến thức, quy định mới cho cán bộ. Cùng cố nâng cao chất lượng các cơ sở đào tạo do Công đoàn quản lý là hạt nhân trong đào tạo cán bộ công đoàn và trang bị kiến thức cơ bản trong hoạt động Công đoàn. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và đổi mới cơ chế, chính sách về công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn cơ sở; quan tâm xây dựng đội ngũ những người làm công tác đào tạo, bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Xác định trách nhiệm của Trường Đại học Công đoàn và Đại học Tôn Đức Thắng trong việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn trong giai đoạn mới.

### *Công tác đoàn viên*

- Đổi mới công tác phát triển đoàn viên, cách thức tiếp cận, tuyên truyền, vận động phát triển đoàn viên, phối hợp hiệu quả các giải pháp trong thành lập công đoàn cơ sở ở khu vực ngoài nhà nước; tổ chức các hoạt động chăm lo lợi ích thiết thực, lấy lợi ích làm điểm tập hợp thu hút người lao động đến với tổ chức công đoàn; từng bước làm rõ sự khác nhau giữa người lao động là đoàn viên và người lao động chưa phải là đoàn viên công đoàn.

- Đa dạng cách thức phát triển đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở, chú trọng cách thức công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đóng vai trò hướng dẫn, hỗ trợ, người lao động tự nguyện tổ chức vận động thành lập công đoàn cơ sở theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam, của pháp luật.

- Đơn giản hóa thủ tục kết nạp đoàn viên theo hướng giảm bớt tính hình thức để tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người lao động gia nhập Công đoàn Việt Nam. Thực hiện tốt các hoạt động nâng cao nhận thức của đoàn viên công đoàn, người lao động về tổ chức Công đoàn. Tập trung phát triển đoàn viên mới.

- Tăng cường quản lý nâng cao chất lượng đoàn viên; xây dựng tiêu chí về đoàn viên công đoàn và tiến hành đánh giá chất lượng hàng năm, theo hướng áp dụng công nghệ thông tin để vừa quản lý tốt hơn quá trình dịch chuyển đoàn viên và phục vụ nhiệm vụ đại diện, bảo vệ, chăm lo các quyền, lợi ích thiết thân của đoàn viên thông qua thẻ đoàn viên.

### *Đổi mới công tác đánh giá các cấp công đoàn*

Đổi mới công tác xếp loại công đoàn cơ sở và các cấp công đoàn cho phù hợp với tình hình mới.

*Tham gia xây dựng Đảng, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa*

Xây dựng tiêu chí cán bộ công đoàn xuất sắc, đoàn viên công đoàn ưu tú để chọn lựa, bồi dưỡng giới thiệu phát triển Đảng.

Phối hợp triển khai nhiệm vụ công đoàn cơ sở, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở khu vực ngoài nhà nước ở những nơi chưa có tổ chức cơ sở Đảng, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh để thực hiện giới thiệu kết nạp đảng viên đối với cán bộ công đoàn xuất sắc, đoàn viên công đoàn ưu tú đủ điều kiện.

Chủ động thực hiện nhiệm vụ giám sát, phản biện, tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch vững mạnh theo quy định.

### **9. Nâng cao hiệu quả công tác nữ công, góp phần chăm lo, xây dựng đội ngũ nữ công nhân, viên chức, lao động trong tình hình mới**

- Nâng cao chất lượng cán bộ nữ công khu vực ngoài nhà nước; tỷ lệ nữ cán bộ công đoàn giữ vị trí lãnh đạo; thúc đẩy bình đẳng giới trong lao động việc làm.

- Hình thành qui chế về tổ chức và hoạt động của nhà trẻ, mẫu giáo trong các thiết chế công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất. Tăng cường công tác tuyên truyền và tổ chức tốt các phong trào thi đua trong nữ công nhân, viên chức, lao động, các hoạt động về dân số, gia đình, trẻ em.

- Nâng cao chất lượng tham gia xây dựng và triển khai thực hiện chính sách pháp luật đối với lao động nữ, trước hết trong quá trình tham gia sửa đổi, bổ sung Bộ Luật Lao động, tập trung bảo vệ thành công việc giữ nguyên những quy định có lợi cho lao động nữ gắn liền với việc thực thi pháp luật lao động và các mô hình hỗ trợ thực hiện chính sách thai sản cho lao động nữ.

- Nâng cao chất lượng hoạt động ban nữ công quản chúng ở khu công nghiệp, khu chế xuất, tập trung vào 3 nhiệm vụ chính: Chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng cho nữ đoàn viên, lao động nữ; đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”; vận động lao động nữ gia nhập Công đoàn.

### **10. Tập trung phát triển các nguồn lực phục vụ hoạt động công đoàn**

Tài chính công đoàn là điều kiện không thể thiếu và là công cụ phục vụ đắc lực cho các hoạt động của tổ chức công đoàn, tài chính công đoàn cần được tập trung chi tại công đoàn cơ sở. Nguồn tài chính cần được tập trung đầu tư các thiết chế của tổ chức công đoàn tại Khu công nghiệp - khu chế xuất nơi đông đoàn viên và người lao động từ đó đáp ứng những nhu cầu thiết thực của đoàn viên và người lao động. Nguồn tài chính công đoàn cần dành tỉ lệ nhất định để bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của đoàn viên và người lao động. Để tạo nguồn lực đủ mạnh đảm bảo các hoạt động của tổ chức công đoàn trong tình hình mới cần thực hiện các nhiệm vụ sau.

Tập trung thu đúng, thu đủ, thu kịp thời nguồn tài chính công đoàn hạn chế tối đa thất thu, theo đó cần thực hiện tốt quy chế phối hợp số 1822/QCPH/BTC-TLĐ ngày 08/12/2014 Phối hợp công tác giữa Bộ Tài chính

và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam và quy chế phối hợp giữa Tổng Liên đoàn và BHXH Việt Nam là cơ sở để xác định số phải thu của tổ chức Công đoàn từ đó xác định được tỉ lệ thất thu, số thất thu và đơn vị không nộp kinh phí công đoàn là cơ sở để tiến hành Thanh tra xử phạt cũng như khởi kiện việc không nộp kinh phí công đoàn theo quy định hiện hành. Triển khai việc thu kinh phí công đoàn từ doanh nghiệp qua ngân hàng tập trung về Tổng Liên đoàn, cũng như ủy quyền cho ngân hàng cấp trả phần kinh phí được hưởng cho công đoàn cơ sở kịp thời là giải pháp hữu hiệu cho quản lý, đôn đốc, hạn chế thất thu kinh phí công đoàn. Việc thu kinh phí công đoàn tập trung thông qua ngân hàng sử dụng công nghệ thông tin sẽ cho thông tin quản lý chính xác, kịp thời và khoa học. Ban hành quy trình thu kinh phí công đoàn cho các cấp công đoàn thực hiện đối với các doanh nghiệp không chấp hành nộp kinh phí công đoàn và bước cuối cùng là khởi kiện...

Xây dựng phần mềm quản lý tài chính mới đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý tài chính công đoàn theo Luật Công đoàn năm 2012; xây dựng mới phần mềm quản lý thu kinh phí công đoàn và phần mềm quản lý tài sản công đoàn. Phần mềm được hòa mạng nội bộ thống nhất.

Sử dụng hiệu quả tiết kiệm nguồn tài chính công đoàn, tập trung chi cho các nhiệm vụ trọng tâm như đảm bảo một tỉ lệ nhất định để bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của đoàn viên và người lao động, công tác phát triển đoàn viên, công tác đào tạo bồi dưỡng cán bộ công đoàn và tập trung đầu tư các thiết chế của tổ chức công đoàn tại Khu công nghiệp - khu chế xuất. Thực hiện tốt công tác kiểm tra giám sát chấp hành nghiêm túc kỷ luật tài chính công đoàn.

Xây dựng quy hoạch tổng thể đầu tư xây dựng của hệ thống công đoàn từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước và nguồn tài chính công đoàn; Chuẩn hóa quy mô, tổng mức đầu tư để chủ động trong công tác đầu tư tránh lãng phí.

Rà soát, sắp xếp lại cán bộ công đoàn làm công tác tài chính theo hướng chuyên nghiệp, căn cứ vào số lượng công nhân, viên chức, lao động, số đoàn viên công đoàn của từng cấp để qui định số lượng cán bộ làm công tác tài chính công đoàn. Bố trí cán bộ làm công tác tài chính công đoàn phải được đào tạo đúng chuyên ngành, thường xuyên đào tạo, đào tạo lại cho các cán bộ làm tài chính công đoàn, đặc biệt là việc cung cấp thông tin hướng dẫn chính sách mới của Nhà nước, tổ chức công đoàn.

Đổi mới tổ chức và cơ chế hoạt động của các đơn vị sự nghiệp, đơn vị kinh tế công đoàn. Nghiên cứu tách bạch giữa nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, dịch vụ với nhiệm vụ chính trị. Thành lập một đơn vị có tính quản trị cao mang tính chuyên nghiệp để điều hành quá trình hoạt động của các thiết chế công đoàn gắn liền với lợi ích đoàn viên và người lao động cũng như nâng cao hiệu quả kinh doanh và vị thế của tổ chức công đoàn. Kiện toàn đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp Công đoàn phù hợp với chuẩn mực quốc tế; quy định rõ trách nhiệm của các đồng chí chủ tịch, giám đốc

các doanh nghiệp, đơn vị kinh tế của công đoàn trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh; người đứng đầu doanh nghiệp khi 2 năm liên tiếp hoặc 3 năm trong nhiệm kỳ không hoàn thành kế hoạch thì sẽ điều chuyển, thay thế.

### **11. Chủ động, tích cực hội nhập quốc tế, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn Việt Nam**

Hoạt động đối ngoại của Công đoàn Việt Nam phải đặt lợi ích của Quốc gia, dân tộc lên trên hết và tiếp đó là vì sự phát triển của tổ chức công đoàn trên cơ sở đường lối đối ngoại nhân dân của Đảng.

Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại, thực hiện đa dạng hóa, đa phương hóa trong quan hệ đối ngoại. Chú trọng quan hệ hợp tác, hữu nghị, truyền thống với công đoàn các nước láng giềng, các nước trong khối ASEAN; thúc đẩy quan hệ với các đối tác lớn, đối tác quan trọng. Chủ động trong quan hệ đa phương, đặc biệt với tổ chức Lao động Quốc tế (ILO). Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn hỗ trợ của các tổ chức quốc tế.

Chủ động và tích cực hội nhập quốc tế: Tiếp tục thực hiện nghĩa vụ thành viên trong Liên hiệp công đoàn thế giới (WFTU); tăng cường quan hệ với Tổng công đoàn quốc tế (ITUC) và thúc đẩy việc gia nhập của các Công đoàn ngành Trung ương trở thành thành viên của các tổ chức Công đoàn ngành nghề quốc tế (GUFs).

Tăng cường công tác tuyên truyền, giới thiệu Công đoàn Việt Nam với các tổ chức quốc tế, nâng cao hiệu quả hợp tác để nâng cao vị thế và uy tín của Công đoàn Việt Nam trên trường quốc tế.

Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo tình hình, tham mưu đối ngoại và xử lý linh hoạt mọi tình huống. Nghiên cứu, học tập có chọn lọc những mô hình công đoàn phù hợp với Công đoàn Việt Nam.

Nghiên cứu mô hình đảm bảo quyền lợi hợp pháp của người lao động Việt Nam làm việc tại nước ngoài.

Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ công đoàn làm công tác đối ngoại.

### **12. Tăng cường hoạt động của Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp, góp phần xây dựng tổ chức Công đoàn ngày càng vững mạnh**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt sâu sắc về vị trí, vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác kiểm tra; nâng cao nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo của ban chấp hành, sự chỉ đạo của ban thường vụ công đoàn các cấp đối với tổ chức và hoạt động ủy ban kiểm tra công đoàn.

- Kiểm tra, giám sát là nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng, nhằm giúp cho lãnh đạo công đoàn các cấp trong công tác quản lý, đảm bảo phòng ngừa và ngăn chặn các hành vi vi phạm về Điều lệ, nghị quyết, chỉ thị và các quy định của công đoàn; ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp phải chủ động xây dựng



chương trình kế hoạch công tác kiểm tra, giám sát, xử lý kỷ luật cán bộ và giải quyết khiếu nại, tố cáo cả nhiệm kỳ và cụ thể hóa hàng năm.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp hoạt động ủy ban kiểm tra, tăng cường số lượng và nâng cao chất lượng các cuộc kiểm tra; lựa chọn nội dung kiểm tra phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm; bảo đảm nguyên tắc và quy trình kiểm tra; chú trọng công tác kiểm tra quản lý, sử dụng tài chính, tài sản, hoạt động kinh tế của công đoàn; thực hiện việc kỷ luật đối với cán bộ, đoàn viên công đoàn khi có sai phạm.

- Thường xuyên kiện toàn, củng cố tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam; nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn; đảm bảo điều kiện làm việc và cơ chế chính sách phù hợp đối với cán bộ ủy ban kiểm tra công đoàn.

### **13. Đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ công đoàn**

- Tiếp tục đổi mới tư duy hoạt động Công đoàn trong tình hình hiện nay. Đổi mới nhận thức về công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Xác định rõ những bất cập kịp thời chỉ đạo điều hành chủ động, sáng tạo. Nghiên cứu xây dựng Nghị quyết của Ban Chấp hành Tổng Liên đoàn về đổi mới phương thức lãnh đạo, chỉ đạo trong hoạt động công đoàn nhằm phát huy tốt hơn vai trò, trách nhiệm của Ban chấp hành công đoàn các cấp trước đoàn viên, người lao động.

- Tập trung thực hiện vai trò định hướng, điều phối hoạt động và xử lý tình huống của Tổng Liên đoàn; tăng cường phối hợp trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ; phát huy vai trò chủ động quyết định hoạt động của Ban Chấp hành công đoàn các cấp; siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành công đoàn các cấp.

- Chuyển đổi từ phương thức chỉ đạo hành chính là chủ yếu sang phương thức trực tiếp hỗ trợ, giúp đỡ, tổ chức cho công đoàn cơ sở chủ động thực hiện nhiệm vụ. Có cơ chế để công đoàn các cấp phát huy tính chủ động, sáng tạo, gắn với trách nhiệm trong hoạt động công đoàn phù hợp với thực tiễn ngành, địa phương, cơ sở. Đổi mới tư duy và cách thức xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở từ việc thụ động theo chỉ đạo của công đoàn cấp trên sang phương thức xây dựng chương trình, kế hoạch công tác căn cứ vào yêu cầu của công đoàn cơ sở trực tiếp quản lý, có giải pháp cụ thể để cùng với công đoàn cơ sở giải quyết các vấn đề do công đoàn cơ sở yêu cầu.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng việc xây dựng, ban hành Nghị quyết của Ban Chấp hành, Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn và các văn bản hướng dẫn theo hướng thiết thực, ngắn gọn, khả thi; rõ mục tiêu, việc cần làm, cách thức thực hiện, cán bộ phụ trách, kiểm soát việc thực hiện.

- Tổng rà soát và điều chỉnh, bổ sung các quy định hiện hành của Tổng Liên đoàn; thực hiện công tác pháp chế văn bản. Giảm mạnh các thủ tục hành chính, đẩy nhanh việc ứng dụng công nghệ thông tin, nhất là trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý tài chính, quản lý đoàn viên; nâng cao chất lượng, hiệu quả các hội nghị, hội thảo.

## **MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM TRONG NHIỆM KỲ 2018-2023**

Trong nhiệm kỳ 2018-2023, hoạt động Công đoàn cần bám sát sự lãnh đạo của Đảng, chức năng của tổ chức Công đoàn, phát huy vai trò của Công đoàn trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa, tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, trong đó tập trung thực hiện có kết quả những nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tập trung thực hiện công tác đoàn viên làm cơ sở xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh thực chất.

2. Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, nhất là cán bộ công đoàn ở các khu công nghiệp, khu chế xuất; phát triển cán bộ công đoàn chuyên trách các đơn vị có đông người lao động khu vực ngoài nhà nước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tập trung đầu tư các giải pháp đào tạo cán bộ chuyên gia cấp chiến lược.

3. Nâng cao năng lực thực hiện nhiệm vụ đại diện, bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp, chính đáng cho đoàn viên, người lao động ở các địa bàn tập trung đông công nhân viên chức lao động.

4. Tập trung triển khai và phát huy hiệu quả Đề án “Đầu tư xây dựng các thiết chế của công đoàn tại các khu công nghiệp, khu chế xuất”.

5. Đổi mới công tác truyền thông về tổ chức Công đoàn và công nhân, viên chức, lao động, tập trung phát triển các thiết chế chủ động thông tin về tổ chức và hoạt động công đoàn, nhất là các hoạt động thiết thực, hiệu quả của các cấp công đoàn, của cán bộ công đoàn.

**VĂN PHÒNG TỔNG LIÊN ĐOÀN**